

Ngày: 20-12-2019

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Ông Vũ Ngọc Dũng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà: Bà
Bùi Thị Bích Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2019/TLST-HS ngày 13/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Xuân H; giới tính: Nam; sinh năm 1988; nơi ĐKHKT và chỗ ở: xóm Đ, xã Đ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Xuân V và bà Lê Thị M; Vợ: Vũ Phương Th (đã ly hôn), vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2008; tiền sử: không;

Tiền án: + Tại bản án số 67/2010/HSST ngày 09/11/2010 của tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Lê Xuân H 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và 24 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt Hiếu phải chấp hành 30 tháng tù.

+ Tại bản án số 153/2010/HSST ngày 31/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, xử phạt Lê Xuân H 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại bản án số 41/2010/HSST ngày 16/11/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

+ Tại bản án số 16/2011/HSST ngày 27/6/2011, Lê Xuân H bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “*Cướp tài*

sản”. Tổng hợp 3 bản án số 67/HSST ngày 09/11/2010; bản án số 153/HSST ngày 31/12/2010; bản án số 41/HSST ngày 16/11/2010. Buộc Hiếu phải chấp hành hình phạt chung cho cả 4 bản án là 81 tháng tù. Hiếu chấp hành xong án phạt tù ra trại vào ngày 04/02/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hữu Th; giới tính: Nam; sinh năm 1997; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Đ, xã N, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Đ; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* 1. Chị Mai Thị Ng, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm L, xã B, thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

2. Chị Lê Thị H1, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm M, xã M, huyện Ngọc Lặc, Thanh Hóa

3. Chị Đặng Mùi N, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm N, xã K, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

4. Chị Phạm Thị H2, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm H, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

5. Chị Nguyễn Thị Lê N1, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm 7, xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Xuân V, sinh năm 1954 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm Đ, xã Đ, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: 1. Anh Dương Bá H5, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, Thái Nguyên.

2. Anh Cù Xuân T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: TĐp 5, phường B, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, Thái Nguyên.

4. Chị Phạm Thị Nhật L, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Nguyễn Thanh H4, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Đ, xã H, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

6. Ông Lê Xuân S, sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm Đ, xã Đ, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 29/7/2019, Lê Xuân H, sinh năm 1988, trú tại: Xóm Đ, xã Đ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên rủ Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1997 trú tại: Xóm Đ, xã N, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đi xe ô tô BKS: 30E – 785.73 đến quán karaoke Like KTV của bà Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1969, trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để hát. Tại đây, H yêu cầu bà H3 gọi cho 05 nữ nhân viên của nhà chị Phạm Thị Nhật L, sinh năm 1991, Trú tại xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đến để phục vụ hát. Sau đó H và Th được bà H3 sắp xếp vào phòng 202. Một lúc sau 05 nữ nhân viên phục vụ hát gồm Mai Thị Ng, sinh năm 1994, trú tại xóm L, xã B, thành Phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Lê Thị H1, sinh năm 1995 trú tại xóm M, xã, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; Phạm Thị H2, sinh năm 2001, trú tại xóm H, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Thị Lê N1, sinh năm 1997, trú tại xóm 7B, xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và Đặng Mùi N, sinh năm 2001, trú tại xóm N, xã K, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng vào phòng 202 hát cùng H và Th. Cả nhóm hát được khoảng 30 phút thì H bảo Th xuống xe ô tô lấy một chiếc gậy rút bằng sắt lên đưa cho H. Khi có gậy, H tắt nhạc và nói với 05 nhân viên nữ trên là “Các em xuống dưới kia xong đi sang Sông Công với anh”, lúc này Lê Thị H1 nói “Tại sao chúng em phải sang đấy” thì H nói “Mày không cần phải biết” đồng thời H bảo Th là “Đứa nào chạy mày đánh gãy chân cho tao” thì được Th đồng ý, vì lo sợ nên cả 05 nữ nhân viên đi cùng H và Th xuống tầng 1. Lúc này Phạm Thị H2 và Lê Thị H1 đi vào quầy lễ tân để lấy điện thoại thì H đi theo dùng chân đá vào mông của H2 và dùng tay ấn vào đầu của H1 đẩy ra bắt phải lên xe của H. Do sợ bị đánh nên cả 05 nữ nhân viên trên đều phải lên xe ô tô của H rồi H lái xe đi về hướng thành phố Sông Công, trên đường đi thì H1 nhắn tin Zalo cho L nói về việc bị bắt, khi đang nhắn tin thì H yêu cầu H1 đưa điện thoại cho H vì sợ H1 gọi điện thoại báo cho người khác, H cầm điện thoại đưa cho Th và bảo Th cất đi. Khi H đi gần đến ngã tư Việt Đức thuộc thành phố Sông Công thì thấy có Dương Bá H5, sinh năm 2000, trú tại xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và một người tên T (chưa xác định được địa chỉ) đi xe máy đến và dừng ngay sau xe H, thấy vậy H hỏi các nhân viên kia là ai nhưng những nhân viên này đều nói không biết. H mở cửa xe lấy chiếc gậy ba khúc bằng kim loại lao vào vụt 01 nhát trúng vào vai H5. Thấy vậy T và H lên xe máy bỏ chạy. Lúc này H bảo Th đi xe lên khu vực ngã tư để tránh nhóm của H đuổi theo rồi đưa 05 nữ nhân viên đến khu vực nương nước

gần nhà H thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để đợi H gọi điện thoại. Trong lúc đợi, H1 giả vờ đau bụng và xin đi vệ sinh sau đó dùng điện thoại của N dấu được lúc trước gọi điện báo cho Cảnh sát 113 và thông báo vị trí đang bị giữ cho L biết. Khoảng 1 giờ sau thì Hiếu và Th đưa 05 nhân viên vào nhà nghỉ P thuộc xóm Đ, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên do anh Nguyễn Thanh H4 làm chủ. Khi đến nhà nghỉ Th là người đứng ra thuê phòng 203 để đưa nhóm nhân viên trên vào đó. Vào phòng được một lúc thì có một người tên T2 đi cùng một nam thanh niên (đều không rõ lai lịch địa chỉ) đi vào nói chuyện với H1, H2, Ng, N, N1 bảo ở lại địa bàn Sông Công để làm nhân viên rót bia cho T2 nhưng không được ai đồng ý nên T2, H và nam thanh niên lạ mặt kia bỏ đi. Cùng lúc đó có Công an xã H, thị xã Phổ Yên đến kiểm tra lập biên bản đưa Th cùng 05 nữ nhân viên về trụ sở Công an để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI Getz, BKS 30E – 785.73 màu trắng bạc; 01 (Một) chiếc gậy rút bằng kim loại, phần tay cầm quấn băng dính màu đen, phần rút ra bằng kim loại sáng màu; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEI 1 có 05 số cuối là 97277 thu giữ của Lê Xuân H (đều đã qua sử dụng)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu Th và Lê Xuân H đã khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKS - PB ngày 12/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã quyết định truy tố Lê Xuân H và Nguyễn Hữu Th về tội: “Bắt người trái pháp luật” theo điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Hữu Th thừa nhận việc truy tố các bị cáo về tội bắt giữ người trái pháp luật là đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, không bị oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản cáo trạng số 179/CT-VKS - PB ngày 12/11/2019, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Xuân H, Nguyễn Hữu Th phạm tội: “Bắt người trái pháp luật”

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Xuân H từ 4 (bốn) đến 5 (năm) năm tù;

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu Th từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Mai Thị Ng; Lê Thị H1; Phạm Thị H2; Nguyễn Thị Lê N1 và Đặng Mùi N là những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì, nên không xem xét.

Vật chứng: Trả lại ông Lê Xuân V 01 ô tô; đối với chiếc điện thoại của H, tịch thu nộp ngân sách nhà nước, các vật chứng khác tịch thu, tiêu hủy.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức hành vi của mình là

sai và xin được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo Th xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo H và Th trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản sự việc, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản nhận dạng và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 22 giờ ngày 29/7/2019, tại quán Karaoke Like của gia đình bà Nguyễn Thị Thu H3, thuộc xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Lê Xuân H và Nguyễn Hữu Th đã có hành vi dùng chân đá vào mông chị H2, dùng tay ấn vào đầu chị H1, dùng gậy rút bằng kim loại đe dọa và bắt các chị Mai Thị Ng; Lê Thị H1; Phạm Thị H2; Nguyễn Thị Lê N1 và Đặng Mùi N lên xe ô tô đưa sang nhà nghỉ P thuộc xóm Đ, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thuê phòng 203 của nhà nghỉ để bắt ép các chị Ng, H1, H2, Na và N đi sang địa bàn thành phố Sông Công để phục vụ việc rót bia trái với ý muốn của các chị. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt người trái pháp luật" định khung tăng nặng theo điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ Luật hình sự.

Điểm đ, khoản 2 Điều 157 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào bắt..... người trái pháp luật, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 377 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)....

đ) Đối với 02 người trở lên...”.

Bản cáo trạng số 179/CT-VKS - PB ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Hữu Th theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo: Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Xuân H và Nguyễn Hữu Th khai báo thành khẩn, được các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Xuân H đã bị kết án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Lê Xuân H là người rủ rê và tích cực thực hiện tội phạm, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn trong vụ án. Bị cáo Th tham gia thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy, hành vi của các bị cáo dùng vũ lực bắt nhiều người trái pháp luật là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến quyền tự do về thân thể công dân, được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo H là người rủ rê và trực tiếp thực hiện tích cực hành vi phạm tội, bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý, do đó cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa thấy: Bị cáo H có bố là người được hưởng trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đề nghị về mức hình phạt của Kiểm sát viên có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Th, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có vai trò không đáng kể trong vụ án, tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và lời đề nghị của bị cáo, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nên không xem xét.

[8] Vật chứng của vụ án : Đối với 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI Getz, BKS 30E – 785.73 màu trắng bạc là của ông Lê Xuân V, khi H sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, ông V không biết nên cần trả lại cho ông V quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEL 1 có 05 số cuối là 97277 thu giữ của Lê Xuân H (đã qua sử dụng), xét thấy bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng khác cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn D, sinh năm 1988, trú tại tổ 11, phường T, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo như bị cáo H khai việc bắt giữ các bị hại là do D gọi điện nhờ trước đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập D nhưng D không có mặt tại địa phương. Quá trình điều tra đã cho tiến hành xác minh số điện thoại mà H cung cấp là của D gọi đến nhờ H nhưng không phải là của D. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Tiến và người đàn ông lạ mặt đi cùng T2 đến nhà nghỉ P ở Phổ Yên. Quá trình điều tra không ai biết địa chỉ hai người này ở đâu. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với hành vi của H dùng gây rút đập trúng vai của H5 nhưng không để lại thương tích gì. Quá trình điều tra H5 cũng không yêu cầu đề nghị xử lý đối với H nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với hành vi trên của H là phù hợp.

Đối với chủ quán Karaoke Like là bà Nguyễn Thị Thu H3, ông Cù Xuân T và chủ nhà nghỉ P là anh Nguyễn Thanh H4 quá trình điều tra xác định khi chị H3, anh T, Anh H4 không biết việc H và Th bắt người trái pháp luật, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Xuân H 3(Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 02/8/2019.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Lê Xuân H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65, Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Hữu Th 02(Hai) năm 06

(Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 (Năm) kể từ ngày tuyên án 20/12/2019 về tội “*Bắt người trái pháp luật*”.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Th cho UBND xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Hữu Th nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/ Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3/ Về vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng;

- Trả lại ông Lê Xuân V 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI Getz, BKS 30E – 785.73 màu trắng bạc đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEL 1 có 05 số cuối là 97277, điện thoại đã qua sử dụng của Lê Xuân H

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc gậy rút bằng kim loại, phần tay cầm quần bằng dính màu đen, phần rút ra bằng kim loại sáng màu, gậy đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình ngày 22/11/2019).

4/ Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí; buộc các bị cáo Lê Xuân H, Nguyễn Hữu Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh

